



Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Luật doanh nghiệp; Điều lệ của Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Petrolimex, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban kiểm toán và các quy định hiện hành, Ủy ban kiểm toán báo cáo Đại hội đồng cổ đông những nội dung chính như sau:

1. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán(UBKT) trong năm 2021**1.1. Thành phần Ủy ban kiểm toán**

Ủy ban kiểm toán được thành lập theo Quyết định số 44/2021/PJICO/QĐ-HĐQT ngày 20/09/2021 của Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Petrolimex gồm các thành viên dưới đây:

- + Bà Trịnh Thị Quỳnh Hương - Thành viên HĐQT độc lập - Chủ tịch Ủy ban
- + Bà Trương Diệu Linh - Thành viên HĐQT – Thành viên Ủy ban Kiểm toán

1.2. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán

- Kiểm toàn hoạt động của UBKT;
- Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của Tổng công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của Tổng công ty;
- Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;
- Giám sát bộ phận Kiểm toán nội bộ của Tổng công ty;
- Rà soát quản lý rủi ro và hệ thống kiểm soát nội bộ;
- Giám sát kiểm toán độc lập;
- Tham dự các phiên họp của HĐQT, các cuộc họp của Ban điều hành có liên quan đến hoạt động kiểm soát và kiểm toán để tham gia góp ý kiến về định hướng điều hành kinh doanh, quản lý tài chính và hoàn thiện các quy chế quản lý;
- Thực hiện các báo cáo theo yêu cầu của cổ đông lớn.

1.3. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trịnh Thị Quỳnh Hương	02	100%	100%	
2	Bà Trương Diệu Linh	02	100%	100%	

1.4. Các kiến nghị của Ủy Ban kiểm toán

- Tiếp tục xây dựng các phương án tăng vốn chủ sở hữu để nâng hạng tín nhiệm, nâng cao năng lực cạnh tranh;

- Phát triển kênh phân phối đặc biệt là các kênh phân phối số để tăng thị phần ;
- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án công nghệ thông tin theo chiến lược đã hoạch định. Đặc biệt là các dự án phần mềm nâng cao năng lực khai thác và phòng chống trục lợi.

1.5. Đánh giá sự phối hợp giữa UBKT với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ủy ban kiểm toán luôn phối hợp tốt với các thành viên HĐQT, thành viên Ban điều hành và các cán bộ quản lý liên quan trong khuôn khổ thực hiện chức năng giám sát của mình; Ban điều hành luôn tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng kịp thời các yêu cầu về thông tin phục vụ yêu cầu giám sát của Ủy ban kiểm toán;

Ủy ban kiểm toán báo cáo kết quả giám sát cho Chủ tịch HĐQT hoặc tại các cuộc họp của HĐQT;

Hoạt động kiểm soát tại Tổng công ty đang thực hiện theo “Quy chế phối hợp kiểm tra, kiểm toán, kiểm soát” để giảm thiểu chồng chéo, nâng cao hiệu quả kiểm soát và tiết kiệm nguồn lực.

2. Kết quả giám sát đối với hoạt động kinh doanh của Tổng công ty

2.1. Báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính năm 2021 được lập và trình bày phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS), chế độ kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm Việt Nam và các quy định hiện hành;
- Xét trên khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tổng công ty tại ngày 31/12/2021;
- Báo cáo tài chính được kiểm toán độc lập chấp nhận toàn phần. Quý cổ đông có thể xem báo cáo tài chính đầy đủ được công bố tại website:

20222701-PGI-Bao-cao-tai-chinh-Quy-4-nam-2021.pdf (pjico.com.vn)

2.2. Tình hình hoạt động và tình hình tài chính

2.2.1. Thực hiện các mục tiêu của ĐHĐCĐ:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
1	Tổng doanh thu không bao gồm tàu cá	Tỷ đồng	4.199,0	3.974,4	94,7%
	Tr đó: doanh thu bảo hiểm gốc	Tỷ đồng	3.565,0	3.344,0	93,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	202,0	436,8	
3	Mức chia cổ tức		12%	25% bằng cổ phiếu và 8% bằng tiền trên số cổ phiếu mới	

Tổng doanh thu 3.974,4 tỷ đồng đạt 94,7% kế hoạch năm. Trong đó, doanh thu phí bảo hiểm gốc đạt 3.344 tỷ đồng, hoàn thành 93,8% kế hoạch;

- Tổng lợi nhuận trước thuế là 436,8 tỷ đồng, đạt 216,2 % kế hoạch và tăng 101,4% so với năm 2020;

- Lợi nhuận sau thuế đạt 352 tỷ đồng gấp đôi năm 2020;
- Tỷ lệ cổ tức trả cho các cổ đông năm 2021 tương đương 35% vượt trội những năm trước;
- Giá cổ phiếu đóng cửa ngày 31/12/2021 là 29.150đ/CP (giá đóng cửa 04/01/2020 là 21.393đ/CP) tăng 36,2% so với đầu năm;
- Thực hiện các mục tiêu phát triển theo định hướng của Đại hội đồng cổ đông: Xếp hạng tín nhiệm được nâng hạng, các dự án đầu tư đặc biệt là các dự án công nghệ thông tin đang được triển khai theo chiến lược đã được HĐQT hoạch định.

2.2.2. Tóm tắt thông tin tài chính:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2021	Năm 2020
I	Tổng tài sản	Tr.đồng	6.366.530	6.118.518
1	Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	5.157.580	5.119.420
2	Tài sản dài hạn	Tr.đồng	1.208.950	999.098
3	Lợi thế thương mại	Tr.đồng		
II	Tổng nguồn vốn	Tr.đồng	6.366.530	6.118.518
1	Nợ phải trả	Tr.đồng	4.588.596	4.638.792
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	1.777.934	1.479.726
III	Khả năng thanh toán			
1	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,39	1,32
2	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,13	1,11
3	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,63	0,63
4	Biên khả năng thanh toán	Lần	2,05	1,20
IV	Cơ cấu nguồn vốn			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	72,07	75,82
2	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	27,93	24,18
V	Khả năng sinh lời			
1	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	352.038	175.461
1	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	13,98	7,24
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	6,86	3,55
2	ROE (Tỷ suất LNST/Vốn CSH)	%	19,8	11,86
3	ROA (Tỷ suất LNST/Tổng tài sản)	%	8,9	2,87
VI	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	3.585	1.651
VII	Cổ tức		35%	12%

Tổng quan: Các chỉ tiêu trọng yếu nằm ở mức hợp lý, hiệu quả kinh doanh vượt trội trong những năm gần đây, mức độ an toàn vốn và khả năng thanh toán được tăng cường.

2.2.3. Đánh giá chung

Năm 2021, doanh thu phí bảo hiểm gốc chưa đạt mục tiêu kế hoạch nhưng Tổng công ty vẫn tạo ra lợi nhuận vượt trội, nguồn lực được tích lũy để đảm bảo nghĩa vụ với các bên liên quan.

3. Giao dịch với người liên quan

Các giao dịch của Tổng công ty với các bên liên quan cơ bản nằm trong chương trình hợp tác chiến lược hoặc hỗ trợ phát triển trong hệ sinh thái kinh doanh của Tổng công ty. Chưa phát hiện giao dịch có xung đột lợi ích với Tổng công ty.

Trong năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2021, các giao dịch trọng yếu giữa Tổng công ty với người nội bộ và các bên liên quan được trình bày tại trang 38 và 39 của báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

4. Quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ

4.1. Quản trị rủi ro

Tổng quan:

Quản trị rủi ro của PJICO được xác lập cùng với chiến lược an toàn-bền vững và hiệu quả trên nền tảng tri thức, kỹ luật.

Khung quản trị rủi ro

Tổng công ty đang vận dụng dụng mô hình Ba tuyến phòng vệ.

4.2. Kiểm soát nội bộ

Tổng công ty đã thiết lập một hệ thống kiểm soát nội bộ để đáp ứng các yêu cầu: Hiệu quả và an toàn trong hoạt động; bảo vệ, quản lý, sử dụng an toàn, hiệu quả tài sản và các nguồn lực; Đảm bảo trung thực, hợp lý, đầy đủ và kịp thời của hệ thống thông tin tài chính và thông tin quản lý; đảm bảo hoạt động kinh doanh phải tuân thủ pháp luật và các quy chế, quy trình, quy định nội bộ.

Phạm vi kiểm soát nội bộ được thiết lập trong tất cả các bộ phận của Tổng công ty từ HĐQT đến tận các điểm phát sinh nghiệp vụ của các Công ty thành viên.

Các thành phần kiểm soát gồm: Xây dựng môi trường kiểm soát; Đánh giá rủi ro; Tổ chức triển khai hoạt động kiểm soát; Thông tin và truyền thông; Giám sát

4.3. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Tổng công ty;

Về tổng quan, theo đánh giá của AM.Best khung quản trị rủi ro của PJICO là phù hợp với quy mô và độ phức tạp của hoạt động. Quy trình của PJICO cũng đã có sự cải thiện và tiếp tục bổ sung để đáp ứng yêu cầu hội nhập.

A.M. Best khẳng định và nâng hạng năng lực tài chính (FSR) mức B++ (Tốt) và năng lực tín dụng dài hạn của tổ chức phát hành (ICR) mức **bbb**; triển vọng **ổn định**.

5. Hoạt động giám sát của Ủy ban kiểm toán đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông.

Ủy ban kiểm toán thực hiện giám sát thông qua:

- Trực tiếp theo dõi hoạt động của HĐQT thông qua các cuộc họp, trao đổi, trực tiếp tham gia biểu quyết đối với những vấn đề cần quyết định của HĐQT;
- Giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc chấp hành các Nghị quyết của HĐQT cũng như cơ chế phân quyền giữa HĐQT và TGD;
- Tiếp xúc trực tiếp với Tổng Giám đốc điều hành, Giám đốc đơn vị để nắm được tình hình hoạt động doanh của Tổng công ty;

- Giám sát thông qua kênh báo cáo và tiếp xúc với Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính, Kế toán trưởng;

5.1. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị

Trong bối cảnh bị giãn cách nhưng Hội đồng quản trị đã tổ chức hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ, Luật doanh nghiệp. Hội đồng quản trị duy trì họp theo đúng quy định.

HĐQT đã tổ chức họp 04 phiên, ban hành 26 Nghị quyết, 56 Quyết định để quyết định các nội dung thuộc chức trách, nhiệm vụ của HĐQT trong công tác chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của Tổng công ty

HĐQT đã hoạch định những bước đi phù hợp, chỉ đạo tổ chức kinh doanh có hệ thống, bảo toàn và phát triển vốn góp của các cổ đông; đảm bảo thu nhập cho người lao động; tăng cường khả năng thanh toán cho khách hàng; tăng đóng góp cho ngân sách Nhà nước đồng thời tăng tích lũy nguồn lực tài chính, hạ tầng pháp lý và công nghệ cho sự phát triển những năm tiếp theo.

5.2. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành

Tiếp tục phải đối mặt với khó khăn chưa có tiền lệ từ đại dịch Covid, Tổng Giám đốc và Ban Điều hành đã có nỗ lực rất lớn và đưa ra các giải pháp phù hợp để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao: đảm bảo hiệu quả kinh doanh, đảm bảo công ăn việc làm, an toàn sức khỏe nhân viên và hoàn thiện hệ thống các quy định, phát triển hệ thống công nghệ thông tin...tạo nền tảng cho sự phát triển những năm tiếp theo.

Hoạt động của Ban điều hành về cơ bản đã đảm bảo yêu cầu của Pháp luật hiện hành và các quy định của Tổng công ty.

5.3. Kiểm toán nội bộ (KTNB)

- Kiểm toán nội bộ Tổng công ty được tổ chức là tuyến phòng vệ thứ ba – Trực thuộc về mặt chức năng và chịu sự giám sát độc lập của Ủy ban kiểm toán Hội đồng quản trị thông qua phê duyệt và giám sát việc thực hiện kế hoạch kiểm toán năm, xem xét Quy chế hoạt động và phương pháp kiểm toán nội bộ.

- Trong điều kiện bị giãn cách/cách ly, Ban Kiểm toán nội bộ đã mạnh dạn áp dụng các phương thức làm việc phù hợp để hoàn thành nhiệm vụ. Kết quả đã hoàn thành kế hoạch kiểm toán tuân thủ và các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Hội đồng quản trị; Bên cạnh đó, Ban KTNB cũng xây dựng Quy chế Kiểm toán nội bộ, Quy trình kiểm toán nội bộ để đáp ứng yêu cầu của Pháp luật hiện hành; Tăng cường năng lực của Ban KTNB thông qua việc lồng ghép công tác đào tạo trong các hoạt động của Ban KTNB theo hướng tiếp cận rủi ro, bên cạnh việc kiểm toán tuân thủ đang thực hiện sẽ định hướng thêm về tư vấn- hỗ trợ các đơn vị trong quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ.

5.4. Dịch vụ Kiểm toán độc lập

Deloitte đã hoàn thành nhiệm vụ, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo hợp đồng kiểm toán đã ký kết với PJICO, đáp ứng bao gồm:

- Đảm bảo độ tin cậy, trung thực và chất lượng của báo cáo kiểm toán BCTC.
- Tuân thủ thời hạn kiểm toán theo quy định.
- Phản hồi và cung cấp thông tin theo yêu cầu của Ủy ban Kiểm toán.

6. Kế hoạch của Ủy ban kiểm toán năm 2022

- Giám sát tính trung thực báo cáo tài chính của Tổng công ty và công bố chính thức

- liên quan đến kết quả tài chính của Tổng công ty;
- Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;
 - Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;
 - Giám sát hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ;
 - Trình ĐHĐCĐ xem xét, phê duyệt “Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2022”.
 - Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán độc lập và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp Tổng công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán (khi có phát sinh);
 - Giám sát nhằm bảo đảm Tổng công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của Tổng công ty;
 - Đánh giá sự phối hợp giữa Ủy Ban kiểm toán với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Trân trọng báo cáo ./.

**TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH
THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP**



Trịnh Thị Quỳnh Hương